|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT ĐÔNG TRIỀU**TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ** Số: 576/KH-TrTHCS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Nguyễn Huệ, ngày 05 tháng 10 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục dân tộc, Năm học 2023 - 2024**

**--------------------**

Căn cứ Công văn số 2687/SGDĐT-GDPT ngày 27/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 đối với Giáo dục dân tộc (GDDT);

Căn cứ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 08/9/2022 của UBND thị xã Đông Triều về triển khai công tác dân tộc ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Công văn số 1556/PGD&ĐT ngày 05/10/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục dân tộc (GDDT);

Trường THCS Nguyễn Huệ triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc như sau:

**A. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới và phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi (DTTS, MN)[[1]](#footnote-1).

2. Thực hiện tốt chính sách đối với người dạy, người học là người dân tộc; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ người dạy, người học là người dân tộc.

3. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với hoc sinh dân tộc.

4. Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý GDDT, công tác thông tin và truyền thông về GDDT.

**B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**I. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG VỀ DTTS**

# 1. Duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS

# - Thực hiện các giải pháp duy trì học sinh (HS) DTTS của nhà trường đi học đúng độ tuổi; duy trì, giữ vững và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục (PCGD) các cấp, tỷ lệ HS chuyên cần, không có HS bỏ học, nghỉ học, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển giáo dục bền vững.

# - Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm định, đánh giá các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục của nhà trường; trên cơ sở đó, tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế để nâng cao chất lượng giáo dục.

# - Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, lớp 7. Tiếp tục thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất trường, lớp, công trình và lập kế hoạch cải tạo, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên, chủ động ứng phó thiên tai, mưa lũ, bão lớn theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

# - Tiếp tục thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh dân tộc; giáo dục pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực trong gia đình và nhà tường; nâng cao hiệu quả công tác phói hợp giữa gia đình và nhà trường.

# 2. Tăng cường dạy ngoại ngữ cho HS DTTS

Nâng cao chất lượng dạy và hoc ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh tại nhà trường; đổi mới đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế, gắn đào tạo với nhu cầu sinh kế và khả năng bố trí việc làm tại địa phương.

**II. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH GIÁO DỤC DÂN TỘC**

**1. Thực hiện chế độ, chính sách hiện hành**

Tiếp tục thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy, người học là người dân tộc.

- Chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với học sinh các dân tộc thiểu số rất ít người: Thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ.

- Về học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách cho HS: Thực hiện theo Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của luật giáo dục.

- Về chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Nghị quyết số 65/2021/NQ-HĐND ngày 9/12/2021 của HĐND tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của tỉnh Quảng Ninh từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về việc hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2022-2023.

- Thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo quy định tại Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ.

**2. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025**

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 3826/KH-SGDĐT ngày 21/12/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN và Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng an ninh ở các xã, thôn bản vùng đồng bào DTTS, MN, biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (gọi là Quyết định số 1719/QĐ-TTg) theo sự phân công của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 3936/KH-SGDĐT ngày 30/12/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Quyết định số 3033/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2021 của Bộ GDĐT về ban hành Kế hoạch thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS lĩnh vực GDĐT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó yêu cầu các đơn vị bám sát 16 chỉ tiêu giám sát đối với đồng DTTS, đặc biệt quan tâm tới chỉ tiêu chưa đạt: Tỉ lệ trẻ em DTTS ngoài nhà trường ở độ tuổi đi học trung học cơ sở và chỉ tiêu về tỉ lệ giáo viên trường PTDTNT, PTDTBT đạt chuẩn trình độ được đào tạo trở lên.

**3. Thực hiện công tác tham mưu ban hành chính sách phát triển giáo dục dân tộc địa phương**

**-** Tiếp tục rà soát, đánh giá tác động của chính sách mới ban hành[[2]](#footnote-2) ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh đến người dạy, người học để kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành các chính sách hỗ trợ kịp thời.

- Tích cực tham gia ý kiến cho các dự thảo văn bản quy định về chế độ, chính sách phát triển giáo dục dân tộc của Trung ương, của Tỉnh, của Thị xã.

**III. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC DÂN TỘC**

**1.** Thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lí về GDDT theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng GDDT.

**2.** Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lí, chỉ đạo GDDT. Mỗi đơn vị trường có HS DTTS phải có bộ phận đầu mối quản lí, phụ trách về GDDT theo tinh thần của Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới”.

**3.** Tiếp tục đổi mới quản lí giáo dục dân tộc gắn với việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí cơ sở dữ liệu về GDDT của địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin giữa Phòng GD&ĐT và nhà trường về GDDT, bảo đảm đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về GDDT của Sở GDĐT và UBND thị xã.

**4.** Thực hiện đánh giá chuẩn giáo viên theo Thông tư 20/2018/TT-BGD ĐT về đánh giá chuẩn giáo viên; tổ chức các hoạt động giao lưu với các trường trong cụm để tạo điều kiện học hỏi về chuyên môn nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên đáp ứng chương trình GDPT 2018.

**IV. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC DÂN TỘC**

**1.** Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ GDĐT về đổi mới GDĐT, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; các chủ trương, chính sách mới của Trung ương, của Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN, trong đó có các định hướng, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới GDDT.

**2.** Chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến giáo dục dân tộc của địa phương. Tăng cường truyền thông rộng rãi những tấm gương người tốt, việc tốt, biểu dương những nỗ lực của các em HS, thầy cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục nhằm khích lệ, động viên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong ngành giáo dục và xã hội.

**3.** Nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cho cán bộ quản lý, giáo viên về những kết quả đã đạt được để tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội về các chính sách, chủ trương đổi mới GDDT.

**4.** Phối hợp cung cấp thông tin với các cơ quan báo chí địa phương về các nội dung mang tính thời sự, đột xuất nhằm định hướng tốt dư luận.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban giám hiệu**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục dân tộc năm học 2023 -2024; Triển khai Kế hoạch đến các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên nội dung kế hoạch giáo dục năm học 2023 -2024 đối với giáo dục dân tộc của nhà trường.

-Căn cứ vào nội dung tại Kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch chi tiết về công việc phụ trách; thực hiện chế độ báo cáo đúng thời hạn theo quy định:

(1) Báo cáo định kì:

+ Báo cáo số liệu (07 Biểu) : **trước ngày 30/10/2023**

+ Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024: **trước ngày 25/6/2024** (theođề cương báo cáo của Phòng GDĐT).

 (2) Báo cáo theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

 **2. Tổ chuyên môn, văn phòng**

 - Tổ chuyên môn ăn cứ nội dung tại Kế hoạch của nhà trường thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh là người dân tộc;

 - Kế toán phối hợp với GVCN và các bộ phận liên quan triển khai các chế độ chính sách liên quan tới học sinh dân tộc sao cho đảm bảo, đúng quy định.

 - Báo cáo kết quả về Ban giám hiệu vào cuối mỗi học kỳ để kịp sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2023-2024 của nhà trường.

Trên đây là nội dung triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc của trường THCS Nguyễn Huệ, đề nghị các bộ phận, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*- Như kính gửi (t/h);- Ban giáo hiệu (c/đ);*-* Cổng TTĐT đơn vị;- Lưu: VP. | **T/M BAN GIÁM HIỆU****PHÓ HIỆU TRƯỞNG**CK NHÀ TRƯỜNG**Vũ Minh Tân** |

1. Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới”; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/ 11/ 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội; Quyết định số 1205/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng DTTS, MN giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 29/KH-BGDĐT ngày 11/01/2021 về việc kết nối nguồn lực xây dựng trường học an toàn, thân thiện cho trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2025. [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc. [↑](#footnote-ref-2)